

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 62/2024/HSST
Ngày: 16/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Kính

Bà Nguyễn Thị Diệu Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyên Thủy – Thư ký TAND tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Kim Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16/9/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024, quyết định đưa vụ án ra xét xử số:122/2024/HSST- QĐ ngày 24 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Anh K (tên gọi khác: Không), Sinh ngày 01/8/2001, tại Huyện V, tỉnh Bình Định; nơi thường trú: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định; Nơi ở hiện tại: KP. Đ, thị trấn V, Huyện V, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Ngọc Sơn H - Sinh năm: 1977; con bà: Nguyễn Thị P - Sinh năm: 1979; bị cáo: Có 01 người em ruột, vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú và T hoãn xuất cảnh. có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Quốc D (tên gọi khác: Không), Sinh ngày 23/4/1995, tại Huyện V, tỉnh Bình Định; nơi thường trú: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định; Nơi tạm trú: đường L, Tổ A, KP3, P.G, TP Q, Bình Định; nghề nghiệp: Buôn bán cà phê; Trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn

L - Sinh năm: 1963; con bà: Đặng Thị Kim C - Sinh năm: 1966; bị cáo: Có 02 người chị ruột, Vợ: Trần Thị Thúy N - Sinh năm: 1997; Con: 02 đứa, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú và T hoãn xuất cảnh. có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/01/2024, Công an huyện V tổ chức đi tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên tuyến đường ĐT 637 khi đi đến trước cổng Trường Tiểu học thị trấn V thuộc khu phố Đ, thị trấn V, huyện V, phát hiện xe ô tô biển số 77A-190.27 đang đỗ phía trước cổng trường cùng một số thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên Tiến hành kiểm tra, trên xe có 07 đối tượng và tạm giữ đồ vật sau: có 01 khẩu súng kiểu rulo bằng kim loại màu đen, bên trong ổ đạn có lắp sẵn 06 viên đạn; 01 túi vải màu trắng, loại dây kéo có dòng chữ “Dr C1” bên trong túi có 01 hộp hình trụ tròn, màu xanh, trong hộp có 03 viên đạn; 01 gậy (03 khúc) bằng kim loại và 01 (một) con dao bằng kim loại. Tổ tuần tra đã lập biên bản vụ việc, xác định số súng đạn và hung khí thu giữ là của đối tượng Huỳnh Anh K. Ngày 25/01/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện V chuyển vụ việc có dấu hiệu tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng cho Cơ quan ANĐT Công an tỉnh B thụ lý, xác minh theo thẩm quyền. (Bút lục số: 10-13, 15-25)

Quá trình điều tra, xác định như sau:

Vào rạng sáng một ngày tháng 9/2023, Huỳnh Anh K đến khu vực bãi đậu xe ô tô trên đường Đ, TP . để xem nhóm thanh niên tập trung đánh nhau, lúc này có người truy hô có Công an nên nhóm thanh niên bỏ chạy và vứt bỏ tại khu vực này 01 bì nilon cùng một số hung khí. Sau khi thấy không còn ai nên K đến lấy và mở bì nilon trên ra xem thì có: 01 khẩu súng ổ xoay bằng kim loại màu đen, bên trong ổ xoay gài sẵn 04 viên đạn và 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu xanh lá cây, bên trong có 06 viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng. Kiệt cất bì nilon đựng súng và đạn này vào trong áo khoác đang mặc trên người cùng với 01 con dao và 01 gậy baton nhặt được ở đó rồi mang về. K đem bì nilon đựng súng, đạn về cất giấu trong balo đựng quần áo của K đang để tại nhà trọ do Trần Quốc D thuê tại đường L thuộc Tổ A, KP3, P. G, TP Q do (thời điểm này K đang tạm trú nhà D).

Đến ngày hôm sau, K tháo 04 viên đạn trong ổ xoay khẩu súng nêu trên bỏ vào trong hộp nhựa hình trụ tròn màu xanh lá cây cất cùng 06 viên đạn còn lại, sau đó cho tất cả súng, đạn vào trong 01 túi vải trắng, bỏ vào bì nilon mới và đào hố chôn dưới bụi chuối phía trước nhà trọ của D nêu trên. Huỳnh Anh K cất giấu súng và đạn nêu trên tại

vị trí này và nhiều lần đào lên để kiểm tra, lau chùi, thực hiện thao tác bắn (không có đạn). Cụ thể như:

Ngày 04/12/2023, K đào lấy túi vải trắng đựng súng, đạn đem đến nhà trọ do Lê Quốc T1 - SN: 2002, trú: Thôn A, xã V, huyện V thuê ở đường L, P. G, TP . để kiểm tra, lau chùi súng và lấy điện thoại chụp hình lại khẩu súng (thời điểm này K ở nhà trọ của T1) nhưng lúc này T1 không có ở nhà trọ nên không nhìn thấy, không biết việc này.

Khoảng 18 giờ ngày 27/12/2023, K tiếp tục đào lấy súng, đạn nêu trên mang vào nhà trọ do Trần Quốc D thuê nêu trên để kiểm tra, lau chùi khẩu súng, thì khoảng 19h30 D đi làm về nhìn thấy việc này và cầm lấy khẩu súng của K xem, kiểm tra, lật ổ xoay ra xem thì không có đạn. D cầm khẩu súng bóp cò nhiều lần làm ổ xoay tròn, đồng thời D dùng điện thoại quay video lại quá trình bóp cò súng này và đặt khẩu súng xuống sàn nhà, dùng điện thoại nêu trên chụp hình khẩu súng. Sau đó, D cầm khẩu súng lên đưa lại cho K cất giữ. Quá trình này, K có mở hộp nhựa đựng 10 viên đạn cho D xem.

Khoảng 19 giờ ngày 02-03/01/2024, Huỳnh Anh K tiếp tục đào súng, đạn lên mở hộp đựng đạn lấy 01 viên đạn rồi chôn lại khẩu súng cùng 09 viên đạn như cũ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, K dùng kim tháo rời đầu viên đạn nêu trên và đổ thuốc đạn bên trong ra bậc tam cấp tại nhà trọ do Trần Quốc D thuê để đốt cháy và vứt bỏ đầu đạn, vỏ đạn.

Ngày 22/12/2023, Trần Quốc D và Nguyễn Văn T2 - SN: 1999, trú: Thôn V, xã V, huyện V xảy ra mâu thuẫn khi hát karaoke ở TP .. Trưa ngày 21/01/2024, D và T2 hẹn gặp nhau ở V để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn, D nói cho Huỳnh Anh K biết và yêu cầu K mang theo gậy baton để phòng thân. Chiều cùng ngày, Trần Quốc D rủ thêm Lê Quốc T1, Trần Hợp Q - SN: 2001, trú: Thôn A, xã P, T và Nguyễn Hữu N1 - SN: 2003, trú: Tổ dân phố 8, thị trấn C, huyện C, tỉnh Gia Lai cùng đi với D đến huyện V gặp nói chuyện với T1 và hỗ trợ nếu xảy ra đánh nhau.

Tối cùng ngày, Huỳnh Anh K đào lấy túi vải trắng đựng khẩu súng và hộp nhựa hình trụ tròn màu xanh lá cây có 09 viên đạn bên trong cất vào trong cặp da màu đen loại dây đeo chéo của K mang trên người và vào nhà trọ của Trần Quốc D lấy con dao cùng cây baton do K cất giữ tại đây (là con dao và baton K nhặt được cùng với súng, đạn nêu trên), rồi đến ngã ba đường L chờ T đến đón. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/01/2024, D thuê xe ô tô 07 chỗ biển số 77A - 190.27 tự lái đến ngã ba đường L, P. G, TP . để đón K và các đối tượng. Kiệt có mặt đầu tiên, đem theo con dao cùng baton cất dưới chân ghế phụ, mang cặp da đựng khẩu súng và 09 viên đạn trên người, Sau đó, Nguyễn Hữu N1, Trần Hợp Q và Lê Quốc T1 cũng có mặt và cùng lên xe đi V. Khi đến phường N, thị xã A, K lấy súng và đạn ra, lắp 06 viên đạn vào trong ổ đạn rồi cất súng vào bên trong cặp da đang mang trên người và bỏ hộp nhựa đựng 03 viên đạn vào trong túi vải trắng rồi cất

túi vào trong ngăn đựng đồ nằm giữa ghế tài xế và ghế phụ. Khi xe đi đến thôn H, xã V, huyện V, K lấy khẩu súng ra kiểm tra và tiếp tục cất lại khẩu súng đã gài sẵn 06 viên đạn này vào lại trong cặp da đang mang trên người.

Khoảng 20 giờ ngày 21/01/2024, Trần Quốc D lái xe đi đến V đón Nguyễn Văn Đ - SN: 1995, trú: Thôn A, xã V, huyện V; đón Nguyễn Thành Đ1 - SN: 1999, trú: Thôn Đ, xã V, V. Trên đường di chuyển, K sợ xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau nên lấy súng cất vào trong túi trong áo khoác đang mặc để phòng thân. Khi xe đến nhà Nguyễn Văn T2, D và Huỳnh Anh K xuống xe đến trước nhà gọi T2 ra gặp nói chuyện nhưng T2 sợ bị đánh nên trốn ở trong nhà. Các đối tượng nghi T2 không có ở nhà, nên cả nhóm lên xe bỏ đi thì thấy có một số Công an và dân quân đến trước nhà T2. Khi xe đi được khoảng 200m thì K lấy khẩu súng đã lắp 06 viên đạn nêu trên từ trong túi áo khoác ra và cất vào bên trong ngăn đựng đồ phía sau ghế tài xế vì sợ bị Công an kiểm tra. Khoảng 22 giờ khi xe ô tô đang dừng trước cổng Trường Tiểu học thị trấn V thuộc khu phố Đ, thị trấn V, huyện V, Tổ Công tác Công an huyện V thấy có biểu hiện nghi vấn nên đến kiểm tra hành chính và phát hiện, thu giữ đồ vật nêu trên.

(Bút lục số: 15-20, 138-142, 179-181, 183-184, 188-195, 236-249, 253-259, 288-290, 294-303, 315-323, 324-336, 347-356, 365-375, 386-387)

Kết luận giám định số 297 ngày 31/01/2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng như sau:

- 01 (một) khẩu súng kiểu súng kiểu rulô (súng ổ xoay) bằng kim loại màu đen, nòng súng dài 05cm, phần báng (tay cầm súng) dài 10cm, bên trái súng có các ký tự chữ, số “XYL220728268 ZP-5”, bên phải súng có các ký tự chữ “MADE IN CHINA”, hai bên nòng súng có các ký tự chữ “SMITH & WESSON” gửi giám định: là súng tự chế tạo, khi bắn có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất; hiện tại khẩu súng sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng.

- 09 viên đạn gửi giám định là đạn cỡ (5,6x15,5) mm, hiện tại còn sử dụng được và thuộc vũ khí thể thao. Đã sử dụng bắn thực nghiệm 03 viên đạn, hiện còn 06 viên đạn. (Bút lục số: 28-29)

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) khẩu súng quân dụng. Đã nhập kho vật chứng của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để bảo quản theo quy định. (Bút lục số: 92-95)

- 09 (chín) viên đạn thể thao, Cơ quan An ninh điều tra đã tách chuyển cùng hồ sơ liên quan hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí thể thao” và “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” của Huỳnh Anh K và các đối tượng liên quan đến

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V để xác minh, giải quyết theo thẩm quyền.
(Bút lục số: 34-35)

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu xám đen, phía mặt sau có dòng chữ “Thanh Đô” của bị can Huỳnh Anh K.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note9 của bị can Trần Quốc D.
(Bút lục số: 133-136, 250-251)

Tại Bản cáo trạng số 59/CT-VKSBD-P1 ngày 28/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Huỳnh Anh K, Trần Quốc D, về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Huỳnh Anh K, Trần Quốc D về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Huỳnh Anh K, Trần Quốc D, phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo bị cáo Huỳnh Anh K từ 18 tháng đến 24 tháng tù, áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc D từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) khẩu súng kiểu súng ổ xoay bằng kim loại màu đen, phần nòng súng dài 05cm, báng súng dài 10cm, bên trái súng có các ký tự chữ, số “XYL220728268 ZP-5”, bên phải súng có các ký tự chữ “MADE IN CHINA”, hai bên nòng súng có các ký tự chữ “SMITH & WESSON” (theo biên bản giao nhận đồ vật tài liệu ngày 15/5/2024 giữa công an tỉnh B với đại đội kho VK-Đ thuộc phòng kỹ thuật – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh B).

* Trả lại cho các bị cáo:

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Anh K 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu xám đen, phía mặt sau có dòng chữ “Thanh Đô”.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc D 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note9.

(theo biên bản giao nhận đồ vật tài liệu, vật chứng ngày 03/7/2024 giữa công an tỉnh B với Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo Trần Quốc D còn xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Huỳnh Anh K, Trần Quốc D không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Huỳnh Anh K, Trần Quốc D, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận.

Vào khoảng tháng 9/2023, Huỳnh Anh K nhặt được 01 khẩu súng là vũ khí quân dụng và 10 viên đạn thể thao tại khu vực đường Đ, thành phố Q nhưng không giao nộp cơ quan chức năng mà đem về nhà cất giấu. Đến ngày 21/01/2024 K mang theo khẩu súng nêu trên để phòng thân khi giải quyết mâu thuẫn thì bị công an huyện V tuần tra phát hiện thu giữ tại thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định. Do đó, Huỳnh Anh K phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Đối với Trần Quốc D: Vào ngày 27/12/2023, tại nhà trọ D thuê ở đường L thuộc tổ A, khu phố C, phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định, D đã tiếp nhận, cầm xem, kiểm tra, bóp cò nhiều lần khẩu súng quân dụng của Huỳnh Anh K và quay vi deo, chụp ảnh lại rồi đưa lại khẩu súng cho Huỳnh Anh K cất giữ. Do đó, Trần Quốc D phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng với vai trò đồng phạm. Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo Huỳnh Anh K, Trần Quốc D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 59/CT-VKSBD-P1 ngày 28/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo Huỳnh Anh K, Trần Quốc D đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn ở địa phương. Nên cần

phải xử lý cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và đảm bảo phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Đây là vụ án có các bị cáo tham gia, cần phân tích vai trò của các bị cáo để quyết định mức hình phạt tương xứng với từng bị cáo

Đối với bị cáo Huỳnh Anh K là người trực tiếp nhặt được 01 khẩu súng và 10 viên đạn là vũ khí quân dụng đem về nhà cất giấu và mang theo khẩu súng để phòng thân khi giải quyết mâu thuẫn nên vai trò của bị cáo K là người nhặt được, cất giấu, mang theo là người thực hành.

Đối với bị cáo Trần Quốc D là người thấy bị cáo K lau chùi khẩu súng và cầm xem khẩu súng bóp cò và dùng điện thoại quay vi deo và trả lại cho bị cáo K, bảo K đem giao nộp cho cơ quan chức năng nhưng K không nộp, mà D không đi khai báo nên vai trò đồng phạm là người giúp sức thứ yếu.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo không có.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Huỳnh Anh K, Trần Quốc D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công cách mạng và bị cáo D là người hoàng thành nghĩa vụ quân sự mới xuất ngũ có giấy chứng nhận được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5.3] Về nhân thân của các bị cáo. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên. Xét thấy bị cáo Trần Quốc D có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng, hiện nay bị cáo là lao động chính đang nuôi 01 vợ và 02 con nhỏ. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người lương thiện.

[6] Phần xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) khẩu súng kiểu súng ổ xoay bằng kim loại màu đen, phần nòng súng dài 05cm, báng súng dài 10cm, bên trái súng có các ký tự chữ, số “XYL220728268 ZP-5”, bên phải súng có các ký tự chữ “MADE IN CHINA”, hai bên nòng súng có các ký tự chữ “SMITH & WESSON” đây là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu xám đen, phía mặt sau có dòng chữ “Thanh Đô” được khắc chìm số sê ri F2LNLN15DG5QF, số lmei: 354390062974719 của bị cáo Huỳnh Anh K. Nên trả lại cho bị cáo Huỳnh Anh K.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu S Galaxy Note9 số kiểu máy: SM_N960F/DS, số sê ri: R39K800SCH của bị cáo Trần Quốc D. Nên trả lại cho bị cáo Trần Quốc D.

[7] Về vấn đề khác:

09 (chín) viên đạn thể thao, Cơ quan An ninh điều tra đã tách chuyển cùng hồ sơ liên quan hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí thể thao” và “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” của Huỳnh Anh K và các đối tượng liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V để xác minh, giải quyết theo thẩm quyền. (Bút lục số: 34-35) là phù hợp. Nên ngày 14/5/2024 bị Chủ tịch UBND tỉnh B xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Huỳnh Anh K về hành vi “Mang theo trong người hoặc tàng trữ, cất giấu các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác” và “Tàng trữ trái phép vũ khí thể thao” tổng mức phạt 28.500.000 đồng và ngày 14/5/2024 bị Chủ tịch UBND tỉnh B xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Trần Quốc D về hành vi “Mang theo trong người hoặc tàng trữ, cất giấu các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác” mức phạt 3.500.000 đồng là phù hợp

Đối với các đối tượng liên quan Trần Hợp Q, Nguyễn Hữu N1, Lê Quốc T1: Ngày 21/01/2024, các đối tượng trên cùng Huỳnh Anh K và Trần Quốc D cùng đi trên xe ô tô đến V để giải quyết mâu thuẫn. Trên đường đi, T1, N1 và Q nhìn thấy K lấy súng ra kiểm tra, lắp đạn vào và cất lại vào cặp da nhưng các đối tượng này không biết khẩu súng này là loại súng gì, có sử dụng được và gây nguy hiểm cho người khác hay không và cũng không tham gia vào việc tàng trữ. Đồng thời, khi đến huyện V thì Công an huyện V đã phát hiện, thu giữ. Do đó, hành vi của các đối tượng nói trên không đồng phạm với K, D về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì các bị cáo Huỳnh Anh K, Trần Quốc D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Huỳnh Anh K.

Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Quốc D.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh:Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Anh K, Trần Quốc D đều phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Anh K 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2.2 Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc D 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16/9/2024.

Giao bị cáo Trần Quốc D cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Bình Định (là nơi Trần Quốc D đang cư trú) giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu tiêu hủy: Vật chứng của vụ án theo quyết định số 588/QĐ-BCH ngày 03/5/2024 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh B về việc nhập kho vật chứng theo đề nghị của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh B số 105/ANĐT ngày 25/4/2024 và theo Nghị định số 70/2013/NĐ-CP ngày 02/7/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý kho vật chứng ban hành kèm theo Nghị định số 18/2002/NĐ-CP ngày 18/02/2002 của Chính phủ và Thông tư số 131/2014/TT-BQP ngày 04/10/2014 của Bộ Q1 về ban hành quy chế quản lý kho vật chứng trong quân đội

Số TT	Tên Đơn Dược	Đơn vị tính	Số phải nhập kho		Số thực nhập kho		Ghi chú
			Phân cấp	Số lượng	Phân cấp	Số lượng	

1	Súng ngắn kiểu súng ổ xoay, Khẩu bằng kim loại màu đen, phần nòng súng dài 05cm, báng súng dài 10cm, bên trái súng có các ký tự chữ, số “XYL220728268 ZP- 5”, bên phải súng có các ký tự chữ “MADE IN CHINA”, hai bên nòng súng có các ký tự chữ “SMITH & WESSON”	01	01
---	---	----	----

(Theo biên bản giao vật chứng ngày 15/5/2024 giữa công an tỉnh B với Đại đội kho VK-Đ phòng kỹ thuật – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh B).

Quá trình Thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định (Cơ quan Thi hành án) phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh B (Cơ quan quản lý kho vật chứng) và các cơ quan chức năng có liên quan để tổ chức tiêu hủy vật chứng của vụ án theo quy định pháp luật.

3.2 Trả lại cho các bị cáo:

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Anh K 01(một) bì thư màu trắng bên trong có 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 Plus, màu xám đen, phía mặt sau có dòng chữ “Thanh Đô” được khắc chìm số sê ri F2LNLM5DG5QF, số Iimei: 354390062974719 (Theo biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 07/03/2024 của Cơ quan an ninh điều tra – Công an tỉnh B)

- Trả lại cho bị cáo Trần Quốc D 01(một) bì thư màu trắng bên trong có 01 (một) điện thoại di động hiệu S Galaxy Note9 số kiểu máy: SM_N960F/DS, số sê ri: R39K800SCH (Theo biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 21/02/2024 của Cơ quan an ninh điều tra – Công an tỉnh B)

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu vật chứng ngày 03/07/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định giữa Công an tỉnh B với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định)

4. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Các Bị cáo Huỳnh Anh K, bị cáo Trần Quốc D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí để sung công quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS và HTTP Công an tỉnh BÐ;
- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thanh Tuấn